

Số: 50/QĐ-UBND

Cao Ngạn, ngày 05 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai thu, chi ngân sách nhà nước**  
**Quý 1 năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CAO NGẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân xã Cao Ngạn về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách nhà nước Quý 1 năm 2023.

(Có biểu chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Công chức văn phòng – Thống kê, Ban tài chính, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Việt Dũng**

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ (3 THÁNG) NĂM 2023

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng	So sánh (%)
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>5.739.726.000</b>	<b>3.195.015.161</b>	<b>55,7</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu xã được hưởng 100%</b>	<b>174.044.000</b>	<b>113.671.000</b>	<b>65,3</b>
	Phí môn bài	7.000.000	8.000.000	114,3
	Phí, lệ phí	48.000.000	6.627.000	13,8
	Thu nhân dân đóng góp	99.044.000	99.044.000	100,0
	Thu khác	20.000.000		
<b>2</b>	<b>Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>1.856.000.000</b>	<b>206.062.371</b>	<b>11,1</b>
	Thuế giá trị gia tăng	45.000.000	20.243.264	45,0
	Thuế trước bạ nhà đất	622.000.000	41.541.320	6,7
	Thuế thu nhập cá nhân (BĐS)	1.089.000.000	123.879.528	11,4
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	100.000.000	20.398.259	20,4
	Thuế đất nông nghiệp	-	-	
<b>3</b>	<b>Thu bổ sung</b>	<b>3.709.682.000</b>	<b>1.009.682.000</b>	<b>27,2</b>
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	3.709.682.000	1.009.682.000	27,2
	Thu bổ sung có mục tiêu			
<b>4</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>1.865.599.790</b>	<b>1.865.599.790</b>	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>6.284.299.000</b>	<b>1.297.502.041</b>	<b>20,6</b>
<b>1</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>			
<b>2</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>6.172.660.000</b>	<b>1.297.502.041</b>	<b>21,0</b>
<b>3</b>	<b>Dự phòng</b>	<b>111.639.000</b>	<b>-</b>	<b>0,0</b>

Bộ phận tài chính, Kế toán xã



Đinh Thị Hương Quỳnh

Ngày 05 tháng 04 năm 2023

TM.UBND xã, phường, thị trấn

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)



Đoàn Việt Dũng

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ (3 THÁNG) NĂM 2023

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Dự toán năm 2023		Thực hiện (3 tháng đầu năm 2023)		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5= 3/1	6= 4/2
<b>Tổng số thu</b>	<b>7.756.325.790</b>	<b>7.605.325.790</b>	<b>3.230.679.449</b>	<b>3.195.015.161</b>	<b>41,7</b>	<b>42,0</b>
<b>I. Các khoản thu 100%</b>	<b>167.044.000</b>	<b>167.044.000</b>	<b>105.671.000</b>	<b>105.671.000</b>	<b>63,3</b>	<b>63,3</b>
- Phí, lệ phí	48.000.000	48.000.000	6.627.000	6.627.000	14	14
- Đóng góp của nhân dân theo quy định	99.044.000	99.044.000	99.044.000	99.044.000		
- Thu khác	20.000.000	20.000.000				
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>2.014.000.000</b>	<b>1.863.000.000</b>	<b>249.726.659</b>	<b>214.062.371</b>	<b>12,4</b>	<b>11,5</b>
<b>1. Các khoản thu phân chia</b>	<b>1.964.000.000</b>	<b>1.818.000.000</b>	<b>226.296.961</b>	<b>193.819.107</b>	<b>12</b>	<b>11</b>
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	100.000.000	100.000.000	20.398.259	20.398.259	20	20,4
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	7.000.000	7.000.000	8.000.000	8.000.000	114	114,3
- Lệ phí trước bạ nhà,	622.000.000	622.000.000	41.541.320	41.541.320	7	6,7
- Thuế TNCN đất	1.210.000.000	1.089.000.000	143.379.080	123.879.528	12	11,4
- Thuế TNCN hộ	25.000.000		12.978.302		52	
<b>2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định</b>	<b>50.000.000</b>	<b>45.000.000</b>	<b>23.429.698</b>	<b>20.243.264</b>	<b>47</b>	<b>45</b>
- Thuế GTGT	50.000.000	45.000.000	23.429.698	20.243.264	47	45
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>	<b>1.865.599.790</b>	<b>1.865.599.790</b>	<b>1.865.599.790</b>	<b>1.865.599.790</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>3.709.682.000</b>	<b>3.709.682.000</b>	<b>1.009.682.000</b>	<b>1.009.682.000</b>	<b>27,2</b>	<b>27,2</b>
- Bổ sung cân đối NS	3.709.682.000	3.709.682.000	1.009.682.000	1.009.682.000	27,2	27,2
- Bổ sung có mục tiêu						

Bộ phận tài chính, Kế toán xã

*(Chữ ký)*

Đinh Thị Hương Quỳnh

Ngày 05 tháng 4 năm 2023

TM. UBND xã, phường,

Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Đoàn Việt Dũng

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ (3 THÁNG) NĂM 2023

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán năm 2023			Thực hiện (3 tháng đầu năm 2023)			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8= 5/2	9=6/3	10= 7/4
<b>Tổng số chi</b>	<b>6.284.299.000</b>	-	<b>6.284.299.000</b>	<b>1.297.502.041</b>	-	<b>1.297.502.041</b>	<b>20,6,</b>	-	<b>20,6,</b>
<b>1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội</b>	<b>850.000.000</b>	-	<b>850.000.000</b>	<b>159.796.963</b>	-	<b>159.796.963</b>	<b>19</b>	-	<b>19</b>
- Chi dân quân tự vệ	450.000.000		450.000.000	78.225.000		78.225.000	17		17
- Chi trật tự an toàn xã hội	400.000.000		400.000.000	81.571.963		81.571.963	20		20
<b>2. Chi giáo dục</b>	-			-					
<b>3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ</b>	-			-					
<b>4. Chi y tế</b>	-			-					
<b>5. Chi văn hóa, thông tin</b>	<b>155.000.000</b>		<b>155.000.000</b>	-			<b>0</b>		<b>0</b>
<b>6. Chi phát thanh, truyền thanh</b>	-			-					
<b>7. Chi thể dục, thể thao</b>	<b>25.000.000</b>		<b>25.000.000</b>	<b>8.500.000</b>		<b>8.500.000</b>	<b>34</b>		<b>34</b>
<b>8. Chi bảo vệ môi trường</b>	-			-					
<b>9. Chi các hoạt động kinh tế</b>	-	0	-	-	-	-	<b>0,0</b>	0	0,0
- Giao thông	-			-					
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	-			-					
- Thị chính	-			-					
- Thương mại, du lịch	-			-					
- Các hoạt động kinh tế khác	-			-					
<b>10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể</b>	<b>5.072.660.000</b>	-	<b>5.072.660.000</b>	<b>1.122.494.078</b>	-	<b>1.122.494.078</b>	<b>22</b>		<b>22</b>
<i>Trong đó: Quỹ lương</i>	-								
10.1. Quản lý Nhà nước	2.842.660.000		2.842.660.000	685.039.861		685.039.861	24,1		24,1
10.2. Hội đồng nhân dân	500.000.000		500.000.000	81.491.139		81.491.139	16,3		16,3



10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	650.000.000		650.000.000	151.209.418	151.209.418	23,3	23,3
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	300.000.000		300.000.000	63.479.967	63.479.967	21,2	21,2
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	150.000.000		150.000.000	27.798.565	27.798.565	18,5	18,5
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	150.000.000		150.000.000	28.953.911	28.953.911	19,3	19,3
10.7. Hội Cựu chiến binh	150.000.000		150.000.000	22.780.459	22.780.459	15,2	15,2
10.8. Hội Nông dân	150.000.000		150.000.000	26.874.758	26.874.758	17,9	17,9
10.9. Hội chữ thập đỏ	30.000.000		30.000.000	5.364.000	5.364.000	17,9	17,9
10.10. Hội người cao tuổi	30.000.000		30.000.000	5.364.000	5.364.000	17,9	17,9
10.11. Chi khác TNXP, DC, KH,	120.000.000		120.000.000	24.138.000	24.138.000	20,1	20,1
<b>11. Chi cho công tác xã hội</b>	<b>70.000.000</b>		<b>70.000.000</b>	<b>6.711.000</b>	<b>6.711.000</b>	<b>9,6</b>	<b>10</b>
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghi việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	70.000.000		70.000.000	6.711.000	6.711.000	9,6	9,6
Trợ cấp xã hội	-		-				
Khác							
<b>12. Chi khác</b>							
<b>13. Dự phòng</b>	<b>111.639.000</b>		<b>111.639.000</b>				
<b>14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau</b>	-						

Bộ phận tài chính, Kế toán xã

HTQ

Đinh Thị Hương Quỳnh

Ngày 5 tháng 4 năm 2023

TM. UBND xã, phường,



Số: 20/TB - UBND

Cao Ngạn, ngày 05 tháng 04 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Công khai thu chi ngân sách xã Cao Ngạn Quý 1 năm 2023**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND xã Cao Ngạn về việc phê chuẩn dự toán ngân sách năm 2023.*

UBND xã Cao Ngạn thông báo công khai thu chi ngân sách xã Quý 1 năm 2023

UBND xã Cao Ngạn niêm yết công khai dự toán ngân sách bắt đầu từ ngày 05/4/2023 đến hết ngày 05/5/2023;

Địa điểm niêm yết : Trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa các xóm, trên cổng thông tin của xã.

Trên đây là thông báo công khai dự toán thu chi ngân sách xã Quý 1 năm 2023.

**Nơi nhận**

- Thường trực Đảng ủy
- Lãnh đạo UBND,
- Lưu VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Việt Dũng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**Kết thúc niêm yết công khai tình hình sử dụng ngân sách**  
**Quý 1 năm 2023 xã Cao Ngạn**

1. **Thời gian:** Vào hồi 7 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 05 năm 2023
2. **Địa điểm:** -UBND xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên.
3. **Thành phần gồm:**
  1. Ông: Đoàn Việt Dũng, Chủ tịch UBND xã, Chủ tài khoản
  2. Bà: Đinh Thị Hương Quỳnh, Công chức kế toán NS, Thành viên
  3. Bà Chu Thị Lan, Công chức Văn phòng - Thống kê, Thành viên
4. **Nội dung:**

Tiến hành lập biên bản Kết thúc niêm yết công khai công khai tình hình sử dụng ngân sách Quý 1 năm 2023 xã Cao Ngạn

Thời gian niêm yết từ ngày 05/4/2023 đến hết ngày 05/5/2023.

Tại trụ sở UBND xã Cao Ngạn, nhà văn hóa các xóm xã Cao Ngạn;

Trong thời gian niêm yết trên không nhận được bất kỳ ý kiến phản ánh hay khiếu nại về Danh sách trên.

Vậy chúng tôi lập biên bản này làm căn cứ báo cáo UBND thành phố, phòng tài chính kế hoạch tổng hợp và thẩm định.

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**

**Chu Thị Lan**

**CHỦ TỊCH**

**Đoàn Việt Dũng**